TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 26-7-2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Đức Thành;

Bà Trương Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Liễu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2023/TLST-HNGĐ ngày 14/3/2023 về việc "tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXX-ST ngày 09 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nghiêm Ngọc M, sinh năm 1981; địa chỉ: số 54B/4, đường Đ, phường L, thành phố T, tỉnh B; có yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Kho Sze Y, sinh năm 1967; địa chỉ: số 147, Lot 3488 Stapok Avenue Lorong Stapok Selatan 2 Jalan Stapok 93250 Kuching Sarawak, Malaysia, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/02/2023, nguyên đơn Bà Nghiêm Ngọc M trình bày:

Bà M và Ông Kho Sze Y tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh B cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2020 ngày 30/01/2020. Sau khi kết hôn, Bà M và Ông

Kho Sze Y cùng chung sống ở Malaysia được 02 năm. Vào tháng 11 năm 2021, Bà M về Việt Nam sinh sống còn Ông Kho Sze Y ở lại Malaysia cho đến nay. Hiện tại, Bà M và Ông Kho Sze Y không còn chung sống với nhau, do vậy tình cảm vợ chồng cũng phai nhạt, không còn yêu thương nhau. Nhận thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, Bà M có đơn khởi kiện ly hôn Ông Kho Sze Y.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung thì giữa Bà M và Ông Kho Sze Y không có con chung, tài sản chung, nợ chung nên Bà M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật để tống đạt cho Ông Kho Sze Y các văn bản như*: Đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 24/02/2023 của Bà Nghiêm Ngọc M; Thông báo thụ lý vụ án số 04/TB-TLVA, ngày 15/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, Việt Nam; Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2020 ngày 30/01/2020 của Ủy ban nhân nhân thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh B,Việt Nam và Công văn số: 07/TA-HNGĐ, ngày 20/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về việc yêu cầu bị đơn có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.* Tuy nhiên, Ông Kho Sze Y vẫn không có ý kiến gửi Tòa án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Hôn nhân giữa Bà M và Ông Kho Sze Y là hợp pháp. Sau khi kết hôn, Bà M và Ông Kho Sze Y cùng chung sống ở Malaysia được 02 năm. Vào tháng 11 năm 2021, Bà M về Việt Nam sinh sống còn Ông Kho Sze Y ở lại Malaysia cho đến nay. Hiện tại, Bà M và Ông Kho Sze Y không còn chung sống với nhau, do vậy tình cảm vợ chồng cũng phai nhạt, không còn yêu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy yêu cầu khởi kiện ly hôn của Bà M là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của Bà M.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của nguyên đơn và ý kiến của Kiểm sát viên,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nghiêm Ngọc M và Ông Kho Sze Y đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị xã T (nay là thành phố T) tỉnh B cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2020 ngày 30/01/2020. Bà M hiện đang cư trú số 54B/4, đường Đ, phường L, thành phố T, tỉnh B. Ông Kho Sze Y hiện

đang cư trú số 147, Lot 3488 Stapok Avenue Lorong Stapok Selatan 2 Jalan Stapok 93250 Kuching Sarawak, Malaysia. Do đó, theo quy định tại các Điều: 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình và các Điều: 28, 37, 40 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

[1.2] Về sự có mặt của các đương sự: Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã thực hiện thủ tục Ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật để tống đạt cho Ông Kho Sze Y các văn bản như: *Đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 24/02/2023 của Bà Nghiêm Ngọc M; Thông báo thụ lý vụ án số 04/TB-TLVA, ngày 15/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, Việt Nam; Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2020 ngày 30/01/2020 của Ủy ban nhân nhân thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh B,Việt Nam và Công văn số: 07/TA-HNGĐ, ngày 20/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về việc yêu cầu bị đơn có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn*, nhưng Ông Kho Sze Y vẫn vắng mặt. Bà Nghiêm Ngọc M có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại các Điều: 227, 228, 238, 477 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Bà M và Ông Kho Sze Y tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị xã T (nay là thành phố T) tỉnh B cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2020 ngày 30/01/2020. Sau khi kết hôn, Bà M và Ông Kho Sze Y cùng chung sống ở Malaysia được 02 năm. Vào tháng 11 năm 2021, Bà M về Việt Nam sinh sống còn Ông Kho Sze Y ở lại Malaysia cho đến nay. Hiện tại, Bà M và Ông Kho Sze Y không còn chung sống với nhau, do vậy tình cảm vợ chồng cũng phai nhạt, không còn yêu thương nhau. Bà M xác định không còn tình cảm với Ông Kho Sze Y và có đơn khởi kiện ly hôn Ông Kho Sze Y. Về phía Ông Kho Sze Y, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật để tống đạt cho Ông Kho Sze Y các văn bản như: *Đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 24/02/2023 của Bà Nghiêm Ngọc M; Thông báo thụ lý vụ án số 04/TB-TLVA, ngày 15/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, Việt Nam; Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2020 ngày 30/01/2020 của Ủy ban nhân nhân thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh B,Việt Nam và Công văn số: 07/TA-HNGĐ, ngày 20/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về việc yêu cầu bị đơn có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.* Đồng thời Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã gửi các văn bản nêu trên qua dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế cho Ông Kho Sze Y và Ông Kho Sze Y đã nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng Kho Sze Yaw vẫn không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn của Bà M. Xét, yêu cầu ly hôn của Bà M thấy rằng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình thì *"1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với*

nhau…” mục đích hôn nhân giữa Bà M và Ông Kho Sze Y không đạt được, vì quyền lợi chung của hai bên nên cần phải chấp nhận yêu cầu ly hôn của Bà M và Ông Kho Sze Y, phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Nghiêm Ngọc M không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp pháp luật.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chi phí, lệ phí ủy thác tư pháp và chi phí dịch thuật: Bà Nghiêm Ngọc M phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều: 19, 51, 56, 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ các Điều: 28, 37, 40, 147, 153, 227, 228, 238, 266, 271, 273, 477, 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Nghiêm Ngọc M đối với Ông Kho Sze Y về việc "tranh chấp ly hôn".

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nghiêm Ngọc M được ly hôn Ông Kho Sze Y.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Nghiêm Ngọc M không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nghiêm Ngọc M phải chịu 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000397, ngày 14/3/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

Bà Nghiêm Ngọc M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Ông Kho Sze Y được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm

yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Đức Thành **Trương Thị Thu Hà** **Lưu Thị Mỹ Hương**